TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁT XÁT** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HNGĐ-ST
Ngày 12/7/2023
V/v: *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi khi ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tưởng Thị Tuyết
Ông Lưu Văn Nhất

- Thư ký phiên toà: Bà PhạmThị Minh Lý– Là thư ký của Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 50/2023/TLST– HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2023 về tranh chấp "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn''* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXX–ST ngày 29 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Tẩn Sành L;
Địa chỉ : Thôn B, xã B, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Chị Phàn San M;
Địa chỉ : Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai

Các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại phiên tòa nguyên đơn anh Tẩn Sành L vắng mặt nhưng trong đơn khởi kiện ngày 02/6/2023 và trong quá trình tham gia tố tụng anh Tẩn Sành L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Tẩn Sành L và chị Phàn San M về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2008, không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống anh, chị sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai người luôn bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi chửi nhau, hai người sống không tìm được tiếng nói chung, không có sự tôn trọng nhau dẫn đến tình cảm vợ, chồng rạn nứt không có hạnh phúc. Mâu thuẫn xảy ra đã được hai bên gia đình nhiều lần khuyên giải nhưng vẫn không cải thiện được mà ngày càng trở lên trầm trọng. Anh L và chị M đã sống ly thân với nhau từ năm

2020 đến nay, không ai quan tâm đến ai cả về tình cảm và kinh tế. Nay anh L xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh và chị M thực sự không còn hạnh phúc. Anh đề nghị Toà án giải quyết không công nhận anh và chị Phàn San M là vợ chồng.

Về con chung: Trong quá trình chung sống với nhau anh L và chị Phàn San M có với nhau 02 con người chung là cháu Tẩn Nhật H, sinh ngày 07/10/2009 và cháu Tẩn Văn H, sinh ngày 08/11/2011. Nay anh L và chị M tự thỏa thuận: Anh Tẩn Sành L được quyền nuôi dưỡng cháu Tẩn Nhật H, sinh ngày 07/10/2009, chị Phàn San M được quyền nuôi dưỡng cháu Tẩn Văn H, sinh ngày 08/11/2011 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh L và chị M không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản: Nguyên đơn không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa bị đơn chị Phàn San M vắng mặt nhưng trong quá trình tham gia tố tụng chị Phàn San M trình bày:

Chị Phàn San M công nhận chị và anh L chung sống với nhau như vợ, chồng từ năm 2008 và không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống chị và anh L chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là hai người do luôn bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, tình cảm vợ chồng rạn nứt không có hạnh phúc. Hiện tại anh, chị đã sống ly thân từ năm 2020 như anh L trình bày là đúng. Nay anh L có đơn đề nghị Tòa án giải quyết không công nhận vợ chồng, chị xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh L thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị cũng có nguyện vọng đề nghị Toà án xem xét giải quyết không công nhận chị và anh Tẩn Sành L là vợ chồng.

Về con chung: Chị M thừa nhận trong thời gian chung sống giữa chị và anh L có với nhau 02 người con chung như anh L trình bày là đúng. Nay chị M và anh L tự thỏa thuận: Anh Tẩn Sành L được quyền nuôi dưỡng cháu Tẩn Nhật H, sinh ngày 07/10/2009, chị Phàn San M được quyền nuôi dưỡng cháu Tẩn Văn H, sinh ngày 08/11/2011 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh L và chị M không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản: Bị đơn không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà, phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án dân sự đảm bảo việc giải quyết vụ án dân sự kịp thời, đúng pháp luật, thu thập chứng cứ đúng theo qui định pháp luật. Thư ký phiên toà và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Không vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử; Viện kiểm sát nghiên cứu hồ sơ đảm bảo đúng pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án**:** Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 9; khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 53; Điều 57; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 năm 2016 của Ủy ban thượng vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Tẩn Sành L

Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Tẩn Sành L và chị Phàn San M. Quan hệ vợ chồng giữa Tẩn Sành L và chị Phàn San M chấm dứt kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Giao cháu Tẩn Nhật H, sinh ngày 07/10/2009 cho anh Tẩn Sành L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Tẩn Văn H, sinh ngày 08/11/2011 cho chị Phàn San M trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Tẩn Sành L và chị Phàn San M không bên nào phải có nghĩa vụ cấp dường tiền nuôi con chung.

Về án phí: Anh Tẩn Sành L thuộc hộ cận nghèo theo Giấy xác nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 57/GNC-HN-HCN ngày 04/01/2023 của UBND xã Bản Qua. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho anh Tẩn Sành L được miễn nộp 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Ngày 02/6/2023 anh Tẩn Sành L khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai giải quyết về việc không công nhận giữa anh và chị Phàn San M là vợ chồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Bản Pho, xã Bản Qua, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định mối quan hệ pháp luật, nguyên đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bát Xát giải quyết là *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"* và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

[2] Nội dung tranh chấp:

[2.1]Về quan hệ hôn nhân: Anh Tẩn Sành L và chị Phàn San M chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2008, không có đăng ký kết hôn. Quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là không hợp pháp, không được pháp luật thừa nhận. Tại khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình quy định:*"Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý"* và khoản 1 Điều 14 quy định " *Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ, chồng mà không đăng ký kết hôn thì không phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng...*". Vì vậy, Hội đồng xét xử cần tuyên bố không công nhận quan hệ hôn nhân giữa anh Tẩn Sành L và chị Phàn San M là vợ chồng là phù hợp với khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Trong thời gian chung sống với nhau, nguyên đơn và bị đơn có với nhau 02 người con chung là cháu Tẩn Nhật H, sinh ngày 07/10/2009 và cháu Tẩn Văn H,sinh ngày 08/11/2011.Tại biên bản hòa giải ngày 14/6/2023 anh Tẩn Sành L và chị Phàn San M thống nhất, thỏa thuận: Anh Tẩn Sành L được quyền nuôi dưỡng cháu Tẩn Nhật H, sinh ngày 07/10/2009, chị Phàn San M được quyền nuôi dưỡng cháu Tẩn Văn H, sinh ngày 08/11/2011 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Tẩn Sành L và chị Phàn San M không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy sự tự nguyện thỏa thuận về quyền nuôi con của anh Tẩn Sành L và chị Phàn San M là hoàn toàn tự nguyện, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận. Giao cháu Tẩn Nhật H, sinh ngày 07/10/2009 cho anh Tẩn Sành L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Tẩn Văn H, sinh ngày 08/11/2011 cho chị Phàn San M trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân & gia đình.

[2.3]. Về tài sản: Nguyên đơn, bị đơn không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3].Về án phí: Xét đơn yêu cầu miễn nộp tiền tạm ứng án phí và tiền án phí của anh Tẩn Sành L và Giấy xác nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 57/GNC-HN-HCN ngày 04/01/2023 của UBND xã Bản Qua, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho anh Tẩn Sành L được miễn nộp 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 53; Điều 57; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 năm 2016 của Ủy ban thượng vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Tẩn Sành L

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Tẩn Sành L và chị Phàn San M. Quan hệ vợ chồng giữa Tẩn Sành L và chị Phàn San M chấm dứt kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cháu Tẩn Nhật H, sinh ngày 07/10/2009 cho anh Tẩn Sành L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Tẩn Văn H, sinh ngày 08/11/2011 cho chị Phàn San M trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Tẩn Sành L và chị Phàn San M không bên nào phải có nghĩa vụ cấp dường tiền nuôi con chung.

Sau khi chấm dứt quan hệ vợ chồng anh Tẩn Sành L và chị Phàn Tả M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3.Về án phí: Anh Tẩn Sành L được miễn nộp 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND huyện Bát Xát (2);
- Chi cục THADS huyện Bát Xát(1);
- Các đương sự (2);
- Lưu HSVA (1);

Nguyễn Thị Thúy Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Hằng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND huyện Bát Xát (2);
- Chi cục THADS huyện Bát Xát(1);

- Các đương sự (2);
- Lưu HSVA (1);

Nguyễn Thị Thúy Hằng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Chi cục THADS TP. Lào Cai (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu Văn phòng (1), hồ sơ (1);
- UBND phường Nam Cường (1).